

Tổ cáo khi bị lừa đảo qua mạng là **thủ tục** mà nhiều người quan tâm khi mình hoặc người thân của mình bị lừa đảo qua mạng. Trên thực tế, hành vi hành vi này có thể bị **XỬ PHẠT HÀNH CHÍNH** hoặc **xử lý hình sự**, tùy thuộc vào đó mà có **hướng xử lý** riêng. Bài viết cung cấp thông tin cho quý bạn đọc.



Lừa đảo qua mạng có thể bị xử phạt hành chính và xử lý hình sự

Thế nào là lừa đảo qua mạng

Lừa đảo là thuật ngữ khoa học pháp lý xuất hiện từ nhiều thế kỷ qua và được mọi người sử dụng rộng rãi ở trong nhiều lĩnh vực của đời sống xã hội. Lừa đảo có thể hiểu là hành vi gian dối để làm người khác tin nhằm thực hiện những mục đích vụ lợi, trái pháp luật. Như vậy hành vi lừa đảo qua mạng là việc cung cấp các thông tin gian dối để vụ lợi trên nền tảng mạng Internet. Quy định của pháp luật xử lý hành vi lừa đảo qua mạng Xử phạt hành chính

Theo quy định tại Điều 15 Nghị định số 167/2013/NĐ-CP của Chính phủ về xử phạt hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội:

1. **Phạt tiền** từ 1.000.000 đồng đến 2.000.000 đồng đối với một trong những hành vi sau đây:

...

- Dùng thủ đoạn gian dối hoặc bỏ trốn để chiếm đoạt tài sản của người khác;

...

1. Phạt tiền từ 2.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng đối với một trong những hành vi sau đây:

...

- Dùng thủ đoạn hoặc tạo ra hoàn cảnh để buộc người khác đưa tiền, tài sản;
- Gian lận hoặc lừa đảo trong việc môi giới, hướng dẫn giới thiệu dịch vụ mua, bán nhà, đất hoặc các tài sản khác;

...

1. Hình thức xử phạt bổ sung:

Tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính đối với hành vi quy định tại Điểm a, b, c Khoản 1; Điểm c, đ, e Khoản 2 Điều này.

1. Người nước ngoài có hành vi vi phạm hành chính quy định tại Khoản 1 và Khoản 2 Điều này, thì tùy theo mức độ vi phạm có thể bị áp dụng hình thức **xử phạt trục xuất** khỏi nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Nếu hành vi lừa đảo qua mạng thuộc vào các trường hợp này sẽ bị xử phạt hành chính theo quy định của Nghị định trên.



Lừa đảo qua mạng có thể bị phạt tù đến 15 năm

>>>Xem thêm: [CÁCH XỬ LÝ ĐỐI VỚI NHÂN VIÊN CŨ LỢI DỤNG TÍN NHIỆM, LỪA ĐẢO CHIẾM ĐOẠT TÀI SẢN](#)

Xử lý hình sự

Điều 174 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 như sau:

1. Người nào bằng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới **50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng** nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến **03 năm** hoặc phạt tù từ **06 tháng đến 03 năm**:

- a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản mà còn vi phạm;
- b) Đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các điều 168, 169, 170, 171, 172, 173, 175 và 290 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;
- c) Gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội;
- d) Tài sản là phương tiện kiếm sống chính của người bị hại và gia đình họ.

1. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

- a) Có tổ chức;
- b) Có tính chất chuyên nghiệp;
- c) Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng;

- d) Tái phạm nguy hiểm;
đ) Lợi dụng chức vụ, quyền hạn hoặc lợi dụng danh nghĩa cơ quan, tổ chức;
e) Dùng thủ đoạn xảo quyệt;
1. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:
a) Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 200.000.000 đồng đến dưới 500.000.000 đồng;
b) Lợi dụng thiên tai, dịch bệnh.
1. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 12 năm đến 20 năm hoặc tù chung thân:
a) Chiếm đoạt tài sản trị giá 500.000.000 đồng trở lên;
b) Lợi dụng hoàn cảnh chiến tranh, tình trạng khẩn cấp.
1. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.”

Như vậy, theo quy định tại Bộ luật Hình sự thì việc lừa đảo trên mạng và chiếm đoạt tài sản của người khác trên 2.000.000 đồng sẽ bị truy cứu trách nhiệm hình sự.



Cần chuẩn bị hồ sơ tố cáo đến cơ quan chức năng khi bị lừa đảo qua mạng

Hồ sơ tố cáo

Để tố cáo hành vi lừa đảo qua mạng, cần chuẩn bị các hồ sơ sau:

- Đơn trình báo công an;
- Chứng minh thư nhân dân của bị hại (bản sao công chứng);
- Sổ hộ khẩu của bị hại (bản sao công chứng);
- Chứng cứ kèm theo để chứng minh (video, hình ảnh, ghi âm có chứa nguồn thông tin của hành vi phạm tội...).

>>>Xem thêm: [CHỒNG CÓ PHẢI TRẢ SỔ NỢ DO NGƯỜI VỢ LỪA ĐẢO KHÔNG?](#)

Trên đây là bài viết của chúng tôi về vấn đề tố cáo khi bị lừa đảo qua mạng. Nếu còn có thắc

mắc về việc tố cáo khi bị lừa đảo qua mạng, hoặc cần [TƯ VẤN PHÁP LUẬT HÀNH CHÍNH](#), quý bạn đọc xin vui lòng liên hệ với chúng tôi qua **HOTLINE 1900.63.63.87** để được tư vấn và được hỗ trợ tốt nhất. Xin cảm ơn!

via Khiếu kiện tố cáo HC – Luật Long Phan PMT

<https://luatlongphan.vn/huong-dan-to-cao-khi-bi-lua-dao-qua-mang>